"Giáo sĩ AI" và "Chiến sĩ Tiktok" truyền đạo (P.1)

ISSN: 2734-9195 15:47 23/04/2026

Vấn đề không chỉ dừng lại ở sự sai lệch trong truyền bá tôn giáo, mà còn là nguy cơ hình thành một môi trường thông tin độc hại, nơi mê tín được hợp thức hóa dưới vỏ bọc công nghệ, còn nhận thức xã hội bị dẫn dắt theo những quỹ đạo thiếu kiểm soát.

Tác giả: **Vững Nguyễn**

Sự bùng nổ của AI và nền tảng video ngắn đang mở ra một "*vùng xám*" nguy hiểm trong đời sống tinh thần xã hội, đó là những "*giáo sĩ AI*" ẩn danh, sản xuất hàng loạt nội dung "*giảng đạo*" và lan truyền với tốc độ thuật toán. Không có kiểm chứng, không có nền tảng giáo lý chuẩn mực, nhưng lại thu hút hàng triệu lượt tin theo, hiện tượng này không còn là sáng tạo nội dung đơn thuần mà đang từng bước xâm nhập, thao túng niềm tin cộng đồng.

Đặt trong bối cảnh pháp luật, an ninh mạng và ổn định xã hội, đây là một dạng "*tà đạo số*" mới, tinh vi và khó kiểm soát hơn bao giờ hết, đòi hỏi nhận diện rõ, hành động sớm và quản lý chặt chẽ trước khi niềm tin xã hội bị "*lập trình*" bởi công nghệ.

Nhận diện "*giáo sĩ AI*"

Hiện tượng cái gọi là "*giáo sĩ AI*" kết hợp với các nền tảng video ngắn như TikTok đang từng bước hình thành một dạng thức mới của hoạt động tôn giáo biến tướng trên không gian mạng. Đây không còn là những hiện tượng cá biệt, mà đã trở thành một xu hướng có quy mô, có tác động xã hội và cần được nhận diện đúng bản chất.

Trước hết, xét về nền tảng lan truyền, TikTok hiện có mức độ phổ cập cực lớn tại Việt Nam. Theo báo cáo Digital 2025, nền tảng này có khoảng 40,9 triệu người dùng trưởng thành, tương đương hơn 51% tổng số người dùng Internet; thậm chí, một số ước tính năm 2025 cho thấy tổng số người dùng hàng tháng có thể lên tới khoảng 70 triệu. Trong bối cảnh khoảng 78 triệu dân Việt Nam sử dụng mạng xã hội, rõ ràng đây là một "*không gian niềm tin số*" có độ phủ rộng

chưa từng có.

Đáng chú ý hơn, sự phát triển của trí tuệ nhân tạo đã tạo điều kiện kỹ thuật cho hiện tượng này bùng phát. Khảo sát năm 2025 cho thấy 78% người dùng Internet Việt Nam đã từng sử dụng ít nhất một nền tảng AI, và khoảng 33% sử dụng AI hằng ngày. Điều này đồng nghĩa với việc công cụ tạo nội dung "*giảng đạo*" bằng AI đã trở nên phổ cập, rẻ, nhanh và gần như không có rào cản kỹ thuật.

Trong "*không gian tôn giáo số*" ấy, các yếu tố căn bản của một hoạt động tôn giáo chính danh hầu như không tồn tại là, không có cơ sở tôn giáo hợp pháp, không có chức sắc được Nhà nước công nhận, không có hệ thống giáo lý được kiểm chứng hay chuẩn hóa theo bất kỳ truyền thống tín ngưỡng nào.

Tuy nhiên, nghịch lý là thay vào đó lại xuất hiện một hệ sinh thái nội dung giả lập, như các bài "*giảng đạo*" được AI sản xuất hàng loạt, giọng đọc tổng hợp mang sắc thái uy nghi, cùng hình ảnh dựng sẵn nhằm tạo cảm giác thiêng liêng và thuyết phục.

Cơ chế lan truyền của hiện tượng này không tuân theo logic tôn giáo, mà vận hành theo logic thuật toán. Các nghiên cứu chỉ ra rằng hệ thống đề xuất của TikTok có khả năng khuếch đại nhanh chóng những nội dung phù hợp với cảm xúc và hành vi người dùng, thậm chí chỉ sau vài chục đến vài trăm video tương tác. Điều này tạo ra các *"vòng lặp niềm tin"* khép kín, nơi người xem liên tục được củng cố nhận thức bởi cùng một loại nội dung, làm suy giảm khả năng phản biện.

Hệ quả là, những nội dung "*giảng đạo*" do AI tạo ra dù thiếu nền tảng thần học, lịch sử hay pháp lý, và giáo lý theo chính pháp nhưng vẫn có thể đạt hàng triệu lượt xem, chia sẻ và tạo dựng niềm tin ảo trong một bộ phận người dùng. Đây không còn là hoạt động sáng tạo nội dung thông thường, mà là sự xâm nhập trực tiếp vào lĩnh vực nhạy cảm nhất của đời sống xã hội: niềm tin.

Vì vậy, cần gọi đúng tên bản chất của hiện tượng này. Đây không đơn thuần là "*nội dung tâm linh số*", mà là biểu hiện của một dạng "*tà đạo số*" - một hình thái mới, vận hành bằng công nghệ, khuếch đại bởi thuật toán, và tiềm ẩn những rủi ro khó kiểm soát hơn nhiều so với các hình thức lệch chuẩn truyền thống.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh hoạ (sưu tầm)

Lợi dụng công nghệ để thao túng niềm tin

Cần khẳng định rõ ràng, các kênh TikTok "*giảng đạo bằng AI*" không vận hành theo logic của tôn giáo chính thống, vốn đòi hỏi nền tảng giáo lý, truyền thống thực hành và sự thẩm định của cộng đồng tín đồ. Ngược lại, chúng vận hành theo logic của thuật toán và lợi nhuận, nơi mục tiêu tối thượng không phải là khai sáng niềm tin, mà là tối đa hóa lượt xem, tương tác và doanh thu.

Cơ chế vận hành của hiện tượng này có thể nhận diện như một "*công thức số hóa niềm tin*". Trước hết, trí tuệ nhân tạo cho phép sản xuất nội dung hàng loạt với chi phí gần như bằng không, từ văn bản, hình ảnh đến giọng đọc đều có thể được tự động hóa.

Tiếp đó, thuật toán phân phối của nền tảng sẽ ưu tiên những nội dung kích thích cảm xúc mạnh, như sợ hãi, hy vọng, tội lỗi hay cứu rỗi, bởi đây là những yếu tố giữ chân người xem hiệu quả nhất.

Cuối cùng, người dùng bị cuốn vào một vòng lặp khép kín giữa niềm tin, cảm xúc, lệ thuộc, và khi càng xem thì càng được đề xuất nội dung cùng loại, dần hình thành nhận thức một chiều.

Nhiều nghiên cứu quốc tế đã chỉ ra rằng các hệ thống đề xuất nội dung có xu hướng khuếch đại những gì người dùng đã tương tác, từ đó tạo ra "*buồng vang*" (echo chamber) và làm gia tăng niềm tin sai lệch.

Nhiều báo cáo nghiên cứu về nội dung số cũng cảnh báo rằng trí tuệ nhân tạo có thể bị lạm dụng để sản xuất và lan truyền thông tin sai lệch ở quy mô lớn, đặc biệt trong các lĩnh vực nhạy cảm như tôn giáo và tín ngưỡng.

Về mặt nội dung, các video "*giảng đạo bằng AI*" thường mang những đặc điểm đáng báo động.

- *Thứ nhất,* chúng cắt xén hoặc xuyên tạc giáo lý, tách rời khỏi bối cảnh lịch sử và triết lý gốc.

- *Thứ hai,* chúng tùy tiện gán ghép những phát ngôn như "*lời Phật dạy*" hay "*ý Chúa phán*" mà không có bất kỳ nguồn dẫn hay kiểm chứng nào, tạo ra một dạng "*thẩm quyền giả lập*".

- *Thứ ba,* chúng đưa ra các "*chân lý*" đơn giản hóa, dễ dãi, đánh trúng tâm lý tìm kiếm sự an ủi nhanh chóng, từ đó nuôi dưỡng xu hướng mê tín thay vì nhận thức đúng đắn.

Ở đây cần nhấn mạnh rằng, vấn đề không nằm ở bản thân công nghệ. Trí tuệ nhân tạo, về bản chất, là một công cụ trung tính và có thể phục vụ nhiều mục đích tích cực trong giáo dục, nghiên cứu hay truyền thông. Tuy nhiên, khi công nghệ này bị khai thác như một phương tiện thao túng nhận thức, đặc biệt trong lĩnh vực niềm tin tôn giáo - nơi con người dễ tổn thương và dễ bị dẫn dắt thì hệ quả xã hội sẽ trở nên nghiêm trọng.

Do đó, bản chất của hiện tượng "*giảng đạo bằng AI*" trên TikTok không phải là đổi mới truyền thông tôn giáo, mà là sự lợi dụng công nghệ để định hướng, dẫn dắt và trong nhiều trường hợp là thao túng niềm tin của công chúng theo những mục tiêu phi minh bạch.

Không chỉ sai lệch tôn giáo, mà còn đe dọa trật tự xã hội

"*Giáo sĩ AI*" xuất hiện tràn lan trên TikTok không còn là hiện tượng nội dung lệch chuẩn đơn thuần, mà đã bộc lộ rõ nguy cơ gây nhiễu loạn nhận thức tôn giáo và làm xói mòn nền tảng giá trị xã hội.

- Thứ nhất, phá vỡ nền tảng tôn giáo chính thống: Hệ lụy đầu tiên và trực diện nhất của hiện tượng "*giáo sĩ AI*" là sự xói mòn nền tảng của hoạt động tôn giáo chính thống.

Tại Việt Nam, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo luôn được Nhà nước tôn trọng và bảo đảm, nhưng không phải là quyền vô điều kiện. Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo 2016 đã quy định rõ ba nguyên tắc cốt lõi: Mọi hoạt động tôn giáo phải tuân thủ pháp luật; tổ chức tôn giáo phải được Nhà nước công nhận hợp pháp; và nội dung hoạt động không được xâm hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc cũng như cộng đồng xã hội.

Tuy nhiên, các "*giáo sĩ AI*" trên nền tảng số lại đứng ngoài toàn bộ khuôn khổ pháp lý này. Chúng không thuộc bất kỳ tổ chức tôn giáo hợp pháp nào, không chịu sự quản lý hay thẩm định của các thiết chế tôn giáo chính thống, và cũng không có cơ chế chịu trách nhiệm đối với nội dung mà mình phát tán.

Việc sử dụng AI để sản xuất và lan truyền các bài "*giảng đạo*" với tốc độ lớn đã tạo ra một không gian tôn giáo phi chuẩn, nơi mọi chuẩn mực về giáo lý, thẩm quyền và kiểm chứng đều bị vô hiệu hóa.

Đáng lưu ý, Việt Nam hiện có hơn 27,7 triệu tín đồ, chiếm gần 28% dân số; 43 tổ chức thuộc 16 tôn giáo được công nhận; hàng chục nghìn cơ sở thờ tự hoạt động hợp pháp. Hệ thống này được hình thành qua lịch sử lâu dài, có cấu trúc tổ chức, giáo lý và cơ chế kiểm soát nội bộ rõ ràng. Khi các nội dung "*giảng đạo*" vô danh, không kiểm chứng tràn lan trên không gian mạng, chúng không chỉ gây nhiễu loạn nhận thức của tín đồ, mà còn làm suy giảm uy tín và vai trò của các tổ chức tôn giáo hợp pháp.

Từ góc độ quản lý nhà nước, đây là một biểu hiện vi phạm trực tiếp các nguyên tắc quản lý hoạt động tôn giáo đã được luật định. Khi một "*thực thể ảo*" có thể tự xưng thẩm quyền tôn giáo, tự tạo giáo lý và tự lan truyền niềm tin mà không chịu bất kỳ ràng buộc pháp lý nào, thì không gian tín ngưỡng, vốn cần sự chuẩn mực và ổn định, sẽ đứng trước nguy cơ bị phá vỡ từ bên trong.

Do đó, vấn đề không dừng lại ở sai lệch nhận thức tôn giáo, mà đã chuyển hóa thành một thách thức đối với trật tự quản lý xã hội trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo - một lĩnh vực vốn nhạy cảm và có tác động sâu rộng đến đời sống tinh thần của cộng đồng.

- Thứ hai, nguy cơ lan rộng mê tín dị đoan, lệch chuẩn nhận thức: Một hệ lụy nghiêm trọng khác của hiện tượng *"truyền đạo bằng AI"* là nguy cơ khuếch tán mê tín dị đoan và làm lệch chuẩn nhận thức xã hội.

Khác với hoạt động tôn giáo chính thống, vốn dựa trên hệ thống giáo lý được diễn giải một cách có kiểm chứng và định hướng đạo đức rõ ràng, các nội dung

do AI tạo ra thường bị giản lược cực đoan, tách rời khỏi nền tảng triết lý gốc và bị "*đóng gói*" theo hướng dễ tiêu thụ, dễ lan truyền.

Cụ thể, các video "*giảng đạo AI*" thường có xu hướng đơn giản hóa các vấn đề đạo lý phức tạp thành những thông điệp ngắn, dễ nhớ nhưng phiến diện; đồng thời thần bí hóa các hiện tượng đời sống bằng cách gán ghép yếu tố "*nghiệp báo*", "*ân phạt*", "*định mệnh*" một cách tùy tiện.

Nguy hiểm hơn, nhiều nội dung còn ngầm khuyến khích niềm tin mù quáng, thúc đẩy người xem tin vào những "*chân lý tuyệt đối*" không có kiểm chứng, từ đó làm suy giảm năng lực tư duy phản biện và khả năng phân biệt đúng - sai.

Những biểu hiện này không chỉ là vấn đề văn hóa hay nhận thức, mà còn có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Luật An ninh mạng 2018, tại Điều 8, đã quy định rõ việc nghiêm cấm hành vi đăng tải, phát tán thông tin gây hoang mang trong Nhân dân, cổ xúy mê tín dị đoan hoặc làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Trong khi đó, các nội dung *"truyền đạo AI"* với đặc trưng kích thích cảm xúc mạnh, lan truyền nhanh và thiếu kiểm chứng lại hội tụ đầy đủ các yếu tố có thể dẫn đến những hệ quả mà luật pháp đã cảnh báo.

Thực tế cho thấy, khi những thông tin mang màu sắc tâm linh sai lệch được lặp đi lặp lại với tần suất cao trên nền tảng số, chúng dễ dàng tạo ra hiệu ứng *"bình thường hóa cái sai"*. Người xem, đặc biệt là nhóm dễ tổn thương về tâm lý, có thể dần tin rằng những thông điệp đó là đúng đắn, từ đó hình thành hành vi lệch chuẩn trong đời sống thực, từ việc tin theo các *"lời phán"* vô căn cứ cho đến những quyết định mang tính cảm tính, thiếu cơ sở lý trí.

Vì vậy, vấn đề không chỉ dừng lại ở sự sai lệch trong truyền bá tôn giáo, mà còn là nguy cơ hình thành một môi trường thông tin độc hại, nơi mê tín được hợp thức hóa dưới vỏ bọc công nghệ, còn nhận thức xã hội bị dẫn dắt theo những quỹ đạo thiếu kiểm soát.

Đây chính là mối đe dọa âm thầm nhưng sâu rộng đối với nền tảng tư duy và trật tự xã hội trong kỷ nguyên số.

- Thứ ba, tạo môi trường cho *"tà đạo số"* phát triển: Một hệ quả đáng lo ngại hơn cả là việc các nền tảng số, kết hợp với công nghệ AI, đang vô tình trở thành *"hạ tầng sinh sôi"* cho các dạng thức *"tà đạo số"* phát triển với tốc độ và quy mô chưa từng có.

Thực tiễn tại Việt Nam đã cho thấy những tiền lệ rõ ràng. Điển hình, Hội thánh Đức Chúa Trời Mẹ từng lan rộng thông qua mạng xã hội, lôi kéo hàng nghìn người tham gia, gây xáo trộn đời sống gia đình và trật tự xã hội tại nhiều địa phương.

Bên cạnh đó, không ít nhóm tín ngưỡng biến tướng khác cũng đã bị cơ quan chức năng cảnh báo vì có dấu hiệu lợi dụng tôn giáo để trục lợi, truyền bá thông tin sai lệch và gây bất ổn cộng đồng.

Điểm khác biệt căn bản của giai đoạn hiện nay nằm ở công cụ và tốc độ. Nếu trước đây, để hình thành một tổ chức tôn giáo lệch chuẩn cần thời gian dài, địa điểm tập trung và mạng lưới tổ chức trực tiếp, thì nay, với sự kết hợp giữa nền tảng video ngắn như TikTok và công nghệ AI tạo sinh, toàn bộ quá trình đó có thể được *"rút gọn"* một cách đáng báo động.

Chỉ cần một tài khoản, một kịch bản nội dung được AI sản xuất hàng loạt, cùng với cơ chế phân phối của thuật toán, một hệ thống *"giảng đạo"* có thể tiếp cận hàng trăm nghìn, thậm chí hàng triệu người trong thời gian rất ngắn.

Nguy hiểm hơn, các *"giáo phái số"* này không cần cấu trúc tổ chức hữu hình, mà chúng tồn tại dưới dạng mạng lưới phân tán, khó nhận diện, khó kiểm soát và gần như không có ranh giới địa lý. Người theo dõi không cần tham gia sinh hoạt trực tiếp, nhưng vẫn bị dẫn dắt niềm tin thông qua nội dung lặp đi lặp lại mỗi ngày. Chính điều này khiến quá trình hình thành *"cộng đồng tín ngưỡng ảo"* có thể diễn ra chỉ trong vài tuần, một tốc độ mà các phương thức quản lý truyền thống khó có thể theo kịp.

Từ góc độ quản lý xã hội, đây là một cấp độ nguy hiểm hoàn toàn mới. Khi việc hình thành, lan truyền và củng cố niềm tin lệch chuẩn không còn phụ thuộc vào không gian vật lý, mà được "*tăng tốc*" bởi công nghệ và thuật toán, thì nguy cơ xuất hiện các *"tà đạo số"* với quy mô lớn, tác động nhanh và khó kiểm soát là điều hoàn toàn có thể xảy ra.

Do đó, vấn đề không chỉ là xử lý từng nội dung sai lệch riêng lẻ, mà cần nhìn nhận đây là một xu hướng có tính hệ thống, nơi công nghệ đang bị lợi dụng để tái tạo những mô hình *"tà đạo"* dưới một hình thức mới, tinh vi hơn và nguy hiểm hơn trong kỷ nguyên số.

- Thứ tư, khó truy vết, khó xử lý: Một thách thức nổi lên rõ rệt trong việc kiểm soát hiện tượng *"giáo sĩ AI"* là tính ẩn danh và phi biên giới của môi trường số,

khiến công tác truy vết và xử lý vi phạm trở nên đặc biệt phức tạp.

Thực tế cho thấy, phần lớn các kênh *"truyền đạo AI"* đều vận hành dưới danh tính ảo, không xác định được chủ thể thực; nội dung được sản xuất tự động bằng công nghệ AI với tần suất cao; đồng thời hệ thống lưu trữ và phân phối thường đặt trên các máy chủ ở nước ngoài. Sự kết hợp này tạo ra một "*lớp vỏ công nghệ*" che chắn hiệu quả, gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong việc xác minh, thu thập chứng cứ và áp dụng chế tài.

Về mặt pháp lý, hệ thống quy định hiện hành của Việt Nam không thiếu công cụ để xử lý các hành vi sai phạm trong không gian mạng.

Nghị định 72/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung) quy định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp và sử dụng thông tin trên mạng; đồng thời Nghị định 15/2020/NĐ-CP cũng đã thiết lập các chế tài xử phạt đối với hành vi cung cấp thông tin sai sự thật, xuyên tạc, kích động mê tín dị đoan, hoặc giả danh tổ chức, cá nhân trên môi trường số.

Trong những trường hợp nghiêm trọng, các hành vi này thậm chí có thể bị xem xét xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, vấn đề nằm ở khoảng cách ngày càng lớn giữa tốc độ phát triển của công nghệ và khả năng đáp ứng của công cụ quản lý. Khi một nội dung sai lệch có thể được tạo ra trong vài phút, lan truyền tới hàng trăm nghìn người chỉ sau vài giờ, thì quy trình phát hiện - xác minh - xử lý theo cơ chế truyền thống thường không theo kịp.

Đặc biệt, với các nền tảng xuyên biên giới, việc yêu cầu gỡ bỏ nội dung hoặc cung cấp thông tin người vi phạm còn phụ thuộc vào cơ chế hợp tác quốc tế, vốn chưa phải lúc nào cũng kịp thời và hiệu quả.

Hệ quả là, dù hành vi vi phạm đã được pháp luật nhận diện và có chế tài xử lý tương đối đầy đủ, nhưng trong thực tiễn, nhiều trường hợp vẫn "*lọt lưới*" hoặc chỉ được xử lý khi hậu quả đã xảy ra. Điều này cho thấy một thực tế đáng lưu ý, các công cụ pháp lý hiện hành đang đứng trước nguy cơ bị "*vượt qua*" bởi chính tốc độ, quy mô và tính ẩn danh mà công nghệ số mang lại.

Vì vậy, bài toán đặt ra không chỉ là hoàn thiện khung pháp lý, mà còn là nâng cao năng lực thực thi, tăng cường phối hợp với các nền tảng công nghệ và phát triển các công cụ giám sát phù hợp với đặc thù của kỷ nguyên số.

Nếu không, khoảng trống quản lý sẽ tiếp tục bị khai thác, tạo điều kiện cho các hiện tượng lệch chuẩn như "*tà đạo số*" lan rộng và khó kiểm soát hơn.

Tác giả: **Vững Nguyễn**